TAND HUYỆN YÊN ĐỊNH **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 22-6-2020
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Sấn

2. Ông Phạm Viết Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án, TAND huyện Yên Định, Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND huyện Yên Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 41/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXX-ST ngày 09 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị TTH - Sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn X, xã XTT, Chương Mỹ, Tp. Hà Nội.

- *Bị đơn*: Anh LĐT - Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt chị TTH và anh LĐT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 05/3/2020, bản tự khai ngày 11/3/2020, quá trình làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị TTH trình bày: Chị và anh LĐT kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Yên Định vào ngày 08/01/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chỉ sống thời gian ngắn ở xã Đ, đến khi chị TTH có thai em bé, vợ chồng chị đã về nhà bố mẹ đẻ của chị ở Chương Mỹ, Hà Nội sinh sống và làm ăn. Nhưng do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh LĐT thường xuyên bỏ bê công việc, không tu chí làm ăn, nên vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không thể hòa hợp được. Vợ chồng cũng đã sống ly thân từ tháng 6/2016 đến nay không quan tâm gì đến nhau.

Nay chị TTH xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh LĐT.

Về con chung: Chị TTH khai vợ chồng có 01 con chung là cháu LTLA, sinh ngày 19/6/2016. Hiện nay cháu đang do chị TTH trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị TTH đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu LTLA, không yêu cầu anh LĐT phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị TTH xác định vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai ngày 11/3/2020, Biên bản lấy lời khai ngày 09/6/2020, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn là anh LĐT trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị TTH tự nguyện kết hôn, đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Yên Định vào ngày 08/01/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chỉ chung sống hạnh phúc được khoảng 1 năm rồi phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do khi chị TTH sinh con, anh phải đi làm ăn xa không chăm sóc được vợ con, nên tình cảm vợ chồng phai nhạt dần, vợ chồng không có tiếng nói chung, đã ly thân từ hơn 02 năm nay. Nay chị TTH làm đơn ly hôn anh xét thấy vẫn còn yêu thương vợ con nên anh không đồng ý ly hôn chị TTH.

Về con chung: Anh LĐT xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu LTLA, sinh ngày 19/6/2016, hiện nay cháu đang ở với chị TTH. Khi ly hôn anh LĐT đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được trực tiếp nuôi cháu LTLA, không yêu cầu chị TTH phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Về tài sản chung và công nợ chung: Anh LĐT xác định vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, HĐXX: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, HĐXX đã xác định đúng quan hệ tranh chấp và thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong việc giải quyết vụ án.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về hôn nhân: Đề nghị xử cho chị TTH được ly hôn anh LĐT.

Về con chung: Đề nghị giao cháu LTLA cho chị TTH trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh LĐT không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: Chị TTH phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh LĐT là bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã Đ, huyện Yên Định, nên việc chị TTH yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Yên Định giải quyết ly hôn là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, tiến hành thu thập chứng cứ, xác minh nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho đương sự theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định.

[2] Về hôn nhân: Chị TTH và anh LĐT kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đã đăng ký kết hôn tại UBND Đ, huyện Yên Định ngày 08/01/2015 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, các bên không tự giải quyết được nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, vợ chồng đã ly thân nhiều năm không quan tâm gì đến nhau. Anh LĐT không đồng ý ly hôn, nhưng không có giải pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn của vợ chồng chị TTH và anh LĐT đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị TTH được ly hôn anh LĐT.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị TTH và và anh LĐT có 01 con chung là cháu LTLA, sinh ngày 19/6/2016. Quá trình giải quyết vụ án chị TTH và anh LĐT không thống nhất được về vấn đề con chung, đều có nguyện vọng được nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung của các bên đương sự là chính đáng, nhưng từ khi cháu Lan Anh được sinh ra đến nay, cháu vẫn do một mình chị TTH trực tiếp nuôi dưỡng, anh LĐT không đóng góp gì cho chị TTH để nuôi con. Hơn nữa cháu Lan Anh chưa từng có thời gian nào sống cùng anh LĐT. Để đảm bảo việc nuôi dưỡng và chăm sóc tốt cho cháu Lan Anh, cũng như để ổn định cuộc sống, sinh hoạt và học tập của cháu, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị TTH, giao cho chị TTH trực tiếp nuôi dưỡng cháu LTLA. Xét thấy chị TTH có đủ khả năng về tài chính để nuôi dưỡng con chung, việc chị không yêu cầu anh LĐT cấp dưỡng nuôi con chung là tự nguyện, nên Hội đồng xét xử tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh LĐT.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị TTH và anh LĐT đều không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị TTH phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, Điều 57, các điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị TTH được ly hôn anh LĐT.

2. Về con chung: Giao cháu LTLA, sinh ngày 19/6/2016 cho chị TTH trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh LĐT.

Anh LĐT có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm.

Vì lợi ích của con, các bên đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

3. Về án phí: Chị TTH phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị đã nộp tại biên lai thu số AA/2015/0003578 ngày 05/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa (*Chị TTH đã nộp đủ án phí*).

4. Về quyền kháng cáo bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Hoàng